

BÁO CÁO

**Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2020
của huyện Quế Sơn**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND huyện công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương quý 1 năm 2020, như sau:

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN:

Tổng thu ngân sách nhà nước quý 1/2020 trên địa bàn huyện là 349.557 triệu đồng, đạt 55,25% dự toán HĐND huyện giao và bằng 105,22% so với cùng kỳ năm trước.

Thu nội địa:

Thực hiện thu nội địa quý 1/2020 trên địa bàn huyện là 35.995 triệu đồng, đạt 27,1% dự toán HĐND huyện giao và bằng 104,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: thu nội địa không kê tiền sử dụng đất là 25.498 triệu đồng, đạt 21,9% dự toán HĐND huyện giao và bằng 93,18% so với cùng kỳ năm trước.

II. VỀ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 Hội đồng nhân dân huyện giao là 588.371 triệu đồng, thực hiện quý 1/2020 là 130.908 triệu đồng, đạt 22,25% dự toán HĐND huyện và bằng 87,48% cùng kỳ năm trước. Cơ bản các nội dung chi đều bám sát dự toán giao, trong đó:

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: Thực hiện quý 1/2020 là 76.608 triệu đồng, đạt 21,82% dự toán HĐND huyện giao và bằng 91,23% cùng kỳ năm trước, cụ thể:

a. Chi đầu tư phát triển: Thực hiện quý 1/2020 là 7.508 triệu đồng, đạt 21,09% dự toán HĐND huyện giao và bằng 149,14% so với cùng kỳ năm trước.

b. Chi thường xuyên: Thực hiện quý 1/2020 là 69.100 triệu đồng, đạt 22,86% dự toán HĐND huyện giao và bằng 87,54% so với cùng kỳ năm trước.

2. Chi từ nguồn tỉnh bổ sung mục tiêu cho địa phương: Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020 Hội đồng nhân dân huyện giao là 237.332 triệu đồng, thực hiện quý 1/2020 là 54.300 triệu đồng, đạt 22,88% dự toán HĐND huyện và bằng 82,69% cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo phụ lục 01, 02, 03 đính kèm)

UBND huyện công bố công khai để các cơ quan, đơn vị biết theo dõi, chỉ đạo và thực hiện./.. *Nguyễn Minh*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Sở Tài chính;
 - TT HU, HĐND huyện;
 - CT, các PCT UBND huyện;
 - Văn phòng Huyện ủy;
 - Văn phòng HĐND&UBND huyện;
 - Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
 - Cơ quan của các đoàn thể ở huyện;
 - UBND các xã, thị trấn;
 - Lưu VT, Đăng trên cổng thông tin điện tử của huyện.
- D:\THUAN\CONG KHAI NSNN\DU TOAN\2020\
BC công khai DT quy 1 2020.doc

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Nguyên Vũ
Đinh Nguyên Vũ



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số **201**/BC-UBND ngày **06** tháng **5** năm 2020 của UBND huyện Quế Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Ước thực hiện quý 1 năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	632.685	349.557	55,25	105,22
I	Thu cân đối ngân sách Nhà nước	588.371	341.648	58,07	105,85
-	Thu nội địa	88.511	28.085	31,73	112,31
-	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		152.254		137,37
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	588.371	130.908	22,25	87,48
I	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	351.039	76.608	21,82	91,23
1	Chi đầu tư phát triển	35.593	7.508	21,09	149,17
2	Chi thường xuyên	302.247	69.100	22,86	87,54
3	Chi dự phòng	6.653		-	
4	Nguồn HĐND huyện giao tăng thu	6.546		-	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh	237.332	54.300	22,88	82,69



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số **201/BC-UBND** ngày **06** tháng **5** năm 2020 của UBND huyện Quế Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện quý 1 năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	632.685	349.557	55,25	105,22
I	Thu nội địa	132.825	35.995	27,10	104,80
1	Thu từ khu vực DNNN	374	2.047	547,29	6.026,53
2	Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	2.200	462	20,98	96,58
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	70.840	10.946	15,45	62,85
4	Thuế thu nhập cá nhân	6.655	2.032	30,53	108,66
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	20.900	3.692	17,67	92,58
7	Thu phí, lệ phí	7.095	1.661	23,41	89,49
8	Các khoản thu về nhà, đất				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	220	18	8,14	
-	Tiền cho thuê đất, mặt nước	715	2.109	294,91	414,82
-	Thu tiền sử dụng đất	16.500	10.497	63,62	150,27
-	Tiền cho thuê và bán nhà thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	2.200	44	2,02	4.135,53
10	Thu khác ngân sách	4.521	825	18,25	112,31
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	605	170	28,05	
12	Thu đóng góp ngân sách		1.493		
B	THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	588.371	341.648	58,07	105,85
1	Thu từ các khoản thu phân chia	32.675	6.022	18,43	92,79
2	Các khoản ngân sách huyện được hưởng 100%	55.836	22.063	39,51	122,11

Phụ lục 03

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ I NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 201/BC-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2020 của UBND huyện Quế Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện quý 1 năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	588.371	130.908	22,25	87,48
A	CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THEO LĨNH VỰC	351.039	76.608	21,82	91,23
I	Chi đầu tư phát triển	35.593	7.508	21,09	149,14
1	Chi đầu tư cho các dự án	35.593	7.508	21,09	149,14
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	302.247	69.100	22,86	87,54
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	163.639	37.636	23,00	101,54
2	Chi khoa học và công nghệ	-	-		
3	Chi quốc phòng	1.665	542	32,56	0,56
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	1.570	856	54,51	1,64
5	Chi y tế, dân số và gia đình	456	31	6,90	71,52
6	Chi văn hóa thông tin	3.879	752	19,38	114,05
7	Chi phát thanh, truyền hình	1.571	243	15,46	94,49
8	Chi thể dục thể thao	1.313	139	10,62	63,67
9	Chi bảo vệ môi trường	2.680	767	28,61	49,56
10	Chi các hoạt động kinh tế	34.172	5.611	16,42	47,83
11	Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	81.921	22.097	26,97	82,69
12	Chi đảm bảo xã hội	7.980		-	
13	Chi thường xuyên khác	1.401	426	30,42	104,96
III	Chi dự phòng ngân sách	6.653		-	
IV	Nguồn HĐND huyện giao tăng thu	6.546		-	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	237.332	54.300	22,88	82,69
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Chi các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	55.835	29.535	52,90	68,88
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	181.497	24.765	13,64	108,67